

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 10/2020/HS-ST

Ngày: 16/3/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Cương

- Ông Võ Văn Sinh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chí B; sinh ngày 20 tháng 6 năm 1990 tại Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT: thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, tạm trú: Tổ 3 phường HN, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí Th (sinh năm 1958) và bà Phan Thị T (sinh năm 1959); gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ Bùi Thị Ng, sinh năm 1990, bị cáo có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 12/11/2019, bị cáo bị Tòa án quân sự K - Quân khu 5 xử phạt 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quân sự Khu vực Miền trung – Quân Khu 5 đóng tại xã B, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Tổng công ty Viễn thông M.

Đại diện theo ủy quyền: ông Phan Trần Hội Kh, chức vụ Giám đốc Trung tâm mạng lưới M; địa chỉ: đường số 2, khu công nghiệp Đà Nẵng, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng– theo văn bản ủy quyền số 151/UQ-M ngày 07/8/2018 của Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Ông Phan Trần Hội Kh ủy quyền lại cho ông Nguyễn Hoàng H – chức vụ: Chuyên viên tổ viễn thông Quảng Nam, Đài Viễn thông Đà Nẵng; địa chỉ: Khu HĐ, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam - tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 40/UB-TT.MLMT ngày 17/01/2019, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Lê Thị D, sinh năm 1966
Địa chỉ: số 21, đường P, phường HB, quận L, thành phố Đà Nẵng, *có mặt*.
- **Người làm chứng:**
 1. Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1980, *vắng mặt*
Trú tại: Khu PM, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam
 2. Ông Nguyễn Trí Tr, sinh năm 1965, *vắng mặt*
Trú tại: thôn 2, xã DH, thị xã DB, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí B trước đây có thời gian làm công tác viên lắp đặt thiết bị cho nhà mạng M ở TP. Đà Nẵng nên biết được trong trạm thu phát sóng tín hiệu của các trạm BTS có trang bị bình Ac quy dùng để dự phòng cho hoạt động của trạm BTS khi mất điện. Bản thân Nguyễn Chí B không có công việc ổn định, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là bình Ac quy tại các trạm BTS để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Từ tháng 01/2019 đến tháng 3/2019, B đã thực hiện 02 (hai) vụ “trộm cắp tài sản” trên địa bàn huyện Đ cụ thể, như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày đầu tháng 01/2019, Nguyễn Chí B điều khiển xe mô tô mang biển số: 43H4-7168 và mang theo dụng cụ gồm: 01 (một) mỏ lết, 01 (một) kìm bấm, 01 (một) áo mưa, 01 (một) dây thun đi từ phòng trọ tại Tổ 3, phường HN, quận L, TP. Đà Nẵng theo trục đường QL14B hướng huyện Đ để trộm cắp tài sản là các bình ac quy tại các trạm BTS. Khi đến địa phận thuộc thôn QH, xã DH, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, B phát hiện trạm BTS của Trung tâm mạng lưới M Miền trung Chi nhánh tổng công ty viễn thông M vắng người qua lại nên B dừng và quay đầu xe, mang theo mỏ lết và kìm bấm đi theo lối cầu thang phía trước bên trái lên tầng hai, dùng mỏ lết phá khung chắn B vệ phía dưới của cánh cửa ra vào phòng điều hành trạm BTS, thò tay vào mở cánh cửa từ phía trong. B vào phòng, đi đến vị trí đặt các bình Ac quy dùng kìm bấm cắt các dây kết nối, tách rời các bình Ac quy với nhau rồi lần lượt bê 04 (bốn) bình Ac quy xuống và đặt lên xe mô tô, dùng áo mưa che bọc bình ác quy lại. Sau đó B chở tài sản trên về tiệm phở liệu bà Lê Thị D, địa chỉ: HB - L - TP. Đà Nẵng bán được 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm ngàn đồng). Số tiền trên B tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 13/01/2019, nhân viên Trung tâm mạng lưới M phát hiện và báo cáo vụ việc cho Cơ quan điều tra để xác minh, điều tra làm rõ.

Vụ thứ hai: Với mục đích trộm cắp các bình ac quy tại các trạm BTS, vào khoảng 23 giờ 00 phút một ngày đầu tháng 3/2019, Nguyễn Chí B điều khiển xe mô tô mang biển số: 43H4-7168 và mang theo dụng cụ gồm: 01 (một) mỏ lết, 01 (một) kìm bấm, 01 (một) áo mưa, 01 (một) dây thun đi từ phòng trọ tại Tổ 3, phường HN, quận L, TP. Đà Nẵng theo trục đường QL14B đến đoạn đường ĐT609 thuộc thôn PM, xã DH, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam thì phát hiện trạm BTS của Trung tâm mạng lưới M Miền trung Chi nhánh tổng công ty viễn thông M ở phía tay trái theo hướng đi, ngoài khu dân cư. B điều khiển xe dừng và quay đầu xe ngay phía trước, cách trạm BTS khoảng 20m (hai mươi mét) rồi mang theo mỏ lết và kìm bấm đi đến phòng điều hành theo lối cầu thang

phía trước, dùng mỏ lết cạy, phá ổ khóa rồi mở cửa để đi vào trong phòng. B đi đến vị trí đặt các bình Acquy, dùng kim bấm cắt các dây kết nối, tách rời các bình Acquy với nhau rồi lần lượt bê 04 (bốn) bình Acquy xuống, đặt lên xe máy, dùng áo mưa che giấu và chở tài sản trên về tiệm phế liệu bà Lê Thị D địa chỉ: HB - L - TP. Đà Nẵng bán được 3.600.000^d (ba triệu sáu trăm ngàn đồng), sau đó B về lại phòng trọ ngủ.

Thực hiện trót lọt, cũng với phương tiện, phương thức và thủ đoạn trên trong tháng 3 năm 2019, B tiếp tục thực hiện thêm 02 lần trộm bình ác quy tại trạm BTS ở thôn PM, xã DHi, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, chiếm đoạt tổng cộng 08 (tám) bình Acquy (mỗi lần trộm 04 (Bốn) bình acquy) và chở về tiệm phế liệu bà Lê Thị D đã nêu trên bán được 7.200.000^d (bảy triệu hai trăm ngàn đồng) để tiêu xài cá nhân. Đến ngày 10/3/2019, nhân viên Trung tâm mạng lưới M phát hiện và báo cáo vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để xác minh, điều tra làm rõ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/HĐĐGTSTTTHS ngày 12/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Đ có kết luận: 08 (tám) bình acquy loại khô, hiệu CD-True 12V 150Ah màu xám - xanh và 04 (bốn) bình acquy loại khô, hiệu VISION 12V 200Ah, tổng giá trị tài sản là 30.011.200 đồng (ba mươi triệu không trăm mười một ngàn hai trăm đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/HĐĐGTSTTTHS ngày 14/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Đ có kết luận: 04 (bốn) bình Acquy nhãn hiệu CD-TRUE loại 12V-150Ah là 5.480.000 đồng (năm triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng).

Vậy, tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 35.491.200 đồng (Ba mươi lăm triệu bốn trăm chín một nghìn hai trăm đồng).

Vật chứng của vụ án thu giữ:

- 01 (một) mỏ lết;
- 01 (một) kim bấm bằng kim loại dài 24cm (Hai mươi bốn centimet);
- 01 (một) áo mưa,
- 01 (một) dây thun có móc sắt ở hai đầu, kích thước (3,05 x 0,0450)m.

(Tất cả tang vật này đã được xử lý theo bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HSST ngày 12/11/2019 ngày của Tòa án Quân sự K Quân khu 5).

Riêng đối với 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave alpha, màu đỏ, mang biển số: 43H4-7168, số máy HC09E0078719, số khung RLHHC09078Y077709 qua điều tra xác định thuộc sở hữu của chị Trần Thị Hiếu sinh năm 1973, trú tại Tổ 57, phường BA, quận N, TP Đà Nẵng, bị mất vào tháng 10/2018; BKS 43H4 - 7168 thu được cùng xe mô tô B sử dụng trong quá trình trộm cắp tài sản là biển số giả. Ngày 11/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HV, thành phố Đà Nẵng đã tiến hành bàn giao xe mô tô nêu trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N, thành phố Đà Nẵng để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Chí B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã 04 lần lén lút trộm cắp 16 bình acquy tại hai trạm BTS QH, xã DH và PM, xã DHi để bán lấy tiền tiêu xài, tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần dân sự bị cáo đồng ý bồi thường cho Tổng Công ty viễn thông M giá trị 16 bình ác quy

với số tiền 35.491.200 đồng (*Ba mươi lăm triệu bốn trăm chín một nghìn hai trăm đồng*).

Tại cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Chí B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 15 (*Mười lăm*) đến 18 (*Mười tám*) tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này và hình phạt 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù theo bản án số 08/2019/HSST ngày 12/11/2019 của Tòa án quân sự K Quân khu 5, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Về dân sự đề nghị áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Chí B bồi thường cho Công ty Viễn thông M số tiền 35.491.200 đồng (*Ba mươi lăm triệu bốn trăm chín một nghìn hai trăm đồng*).

Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn dân sự Nguyễn Hoàng H khai về việc mất 12 bình acquy tại hai trạm BTS thôn QH, xã DH và thôn PM, xã DHi như cáo trạng mô tả và yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho Công ty theo giá định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 35.491.200 đồng (*Ba mươi lăm triệu bốn trăm chín một nghìn hai trăm đồng*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị D khai có mua phế liệu là các bình Acquy nhưng không nhớ rõ mua của ai, mua với số lượng bao nhiêu; bà D mua lại bình Acquy với giá 18.000^d/kg (*mười tám ngàn đồng trên một kilôgam*) và hiện nay tại tiệm phế liệu bà D không có bình Acquy nào có đặc điểm như trên. Việc bà D mua bình Acquy không có hứa hẹn trước và cũng không biết các bình Acquy do B bán là tài sản trộm cắp mà có.

Tại hồ sơ vụ án người làm chứng Nguyễn Ngọc L và Nguyễn Trí Tr khai là người phát hiện sự việc các bình acquy tại các trạm BTS bị trộm cắp, không chứng kiến diễn biến hành vi trộm cắp của bị cáo, phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về tội danh và khung hình phạt:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Chí B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả thực nghiệm hiện trường, lời khai của đại diện nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định được: Trong khoảng thời gian từ tháng 1 năm 2019 đến tháng 3 năm 2019, để có tiền sinh hoạt cá nhân, Nguyễn Chí B đã đột nhập vào Trạm BTS QNĐL08 thuộc thôn QH, xã DH trộm cắp 04 bình ác quy và sau đó 03 lần đột nhập vào tại Trạm BTS QAĐL19 thuộc thôn PM, xã DHi, của Trung tâm mạng lưới M Miền trung Chi nhánh tổng công ty viễn thông M chiếm đoạt tổng cộng 12 bình Ác quy với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 35.491.200 đồng (*Ba mươi lăm triệu bốn trăm chín mốt nghìn hai trăm đồng*).

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Chí B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Về tính chất, mức độ của hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra thì thấy:*

Nguyễn Chí B đã từng là công tác viên lắp đặt thiết bị cho mạng M, biết rõ trong các trạm thu phát sóng BTS có trang bị acquy dùng để dự phòng khi trạm bị mất điện và các trạm thường đặt những vị trí ít người qua lại, nhất là vào khoảng thời gian về khuya, lại không có người bảo vệ nên đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp các bình acquy tại các trạm BTS. Bị cáo là người trưởng thành, có hiểu biết pháp luật, bị cáo nhận thức được rằng quyền sở hữu đối với tài sản được pháp luật bảo vệ, đó là quyền bất khả xâm phạm. Nhưng với động cơ vụ lợi, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác mà không phải bỏ công sức lao động, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, đạo đức xã hội, nhiều lần lén lút trộm cắp tài sản của Tổng công ty Viễn thông M. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn huyện Đ, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Ngoài 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên, với thủ đoạn tương tự, chỉ trong thời gian ngắn, bị cáo còn nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp các bình acquy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, bị Tòa án quân sự K Quân khu 5 xử phạt 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù. Hành vi của bị cáo thể hiện tính liều lĩnh, bất chấp pháp luật, do đó cần phải xử phạt bị cáo một cách nghiêm minh bằng cách áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và ngăn ngừa tội phạm.

[2.3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Nguyễn Chí B có 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần đều cấu thành tội phạm nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành

khẩn khai báo nhận tội, tự thú khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn dân sự thừa nhận phía Tổng công ty viễn thông M đã lợi dụng, sơ sài trong việc quản lý tài sản tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.4] *Về tổng hợp hình phạt:* Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này và hình phạt 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù theo bản án số 08/2019/HSST ngày 12/11/2019 của Tòa án quân sự K Quân khu 5, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là phù hợp.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 16 bình acquy bị trộm cắp với số tiền 35.491.200 đồng (*Ba mươi lăm triệu bốn trăm chín một nghìn hai trăm đồng*). Bị cáo B đồng ý bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn dân sự. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu bồi thường của nguyên đơn dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[4] *Về vật chứng:*

- Đối với tang vật vụ án là 01 (*một*) mỏ lết; 01 (*một*) kim bấm bằng kim loại dài 24cm (*Hai mươi bốn centimet*); 01 (*một*) áo mưa, 01 (*một*) dây thun có móc sắt ở hai đầu, kích thước (3,05 x 0,0450)m đã được xử lý theo bản án số 08/2019/HSST ngày 12/11/2019 của Tòa án quân sự K - Quân khu 5 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (*một*) chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave alpha, màu đỏ, mang biển số: 43H4-7168, số máy HC09E0078719, số khung RLHHC09078Y077709 bị cáo B sử dụng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HV, thành phố Đà Nẵng đã tiến hành bàn giao xe mô tô nêu trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N, thành phố Đà Nẵng để giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[5] *Về các vấn đề khác trong vụ án:*

Trong vụ án này, Nguyễn Chí B trộm cắp tổng cộng 16 (*mười sáu*) bình Acquy và bán cho tiệm phế liệu Lê Thị D được số tiền 14.400.000 đồng (*mười bốn triệu bốn trăm ngàn đồng*). Quá trình điều tra, bà D thừa nhận có mua phế liệu là các bình Acquy nhưng không nhớ rõ mua của ai, số lượng bao nhiêu; hiện nay tại tiệm phế liệu bà D không có bình Acquy nào có đặc điểm như trên. Việc bà D mua bình Acquy không có hứa hẹn trước và cũng không biết các bình Acquy do B bán là tài sản trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không xử lý hình sự đối với bà D là phù hợp.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.775.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Chí B phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”

- **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS 2015

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Chí B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt 42 (Bốn mươi hai) tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HSST ngày 12/11/2019 của Tòa án quân sự K Quân khu 5, buộc bị cáo Nguyễn Chí B phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 04 (Bốn) năm 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ: ngày 08/4/2019.

- **Về dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, các Điều 589, 357, 468 Bộ luật dân sự 2015: Buộc bị cáo Nguyễn Chí B chịu trách nhiệm bồi thường cho Tổng công ty Viễn thông M số tiền 35.491.200 đồng (Ba mươi lăm triệu bốn trăm chín một nghìn hai trăm đồng).

Thời hạn bồi thường: tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Tổng công ty Viễn thông M có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Nguyễn Chí B còn phải chịu khoản tiền lãi tính trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định của pháp luật là 10%/năm.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Chí B phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.775.000 đồng (Một triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam
- VKSND H. Đ
- Công an H. Đ
- Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người liên quan
- Chi cục THADS H.Đ
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Linh